THƯ QUÁN CẢO THƠM QUẬN 10
& CÂU LẠC BỘ THƯ PHÁP QUẬN 8
Biên soạn

Nghệ thuật HỌA CHỮ VIỆT



NHÀ XUẤT BẢN VĂN NGHỆ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Nghệ Thuật

HỌA CHỮ VIỆT

THƯ QUÁN CẢO THƠM QUẬN 10
VÀ CÂU LẠC BỘ THƯ PHÁP QUẬN 8
Biên soạn

NGHỆ THUẬT HỌA CHỮ VIỆT

NHÀ XUẤT BẢN VĂN NGHỆ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Lời Nói Đầu

Trong những phiên chợ Tết Nguyên đán hoặc các mùa lễ hội ở Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh cách nay gần một thế kỷ, ngoài những bức thư pháp Hán tự của những người Hoa ở Chợ Lớn, của những ông đồ hoặc của những nghệ nhân, còn xuất hiện loại viết chữ Quốc ngữ mà dân gian ta ca ngợi là loại chữ "Rồng bay phượng múa", hiện nay đã mai một và gần như thất truyền.

Trong số những nghệ nhân đó, có nghệ nhân Nguyễn Lai (sinh năm 1915) thuộc Câu lạc bộ Thư pháp Quận 8, là một trong số ít còn sót lại của nét văn hóa viết chữ "Rồng bay phượng múa" mà nay có người gọi tạm là loại "Thư họa Việt Nam".

Với loại bút gỗ đặc thù hoàn toàn của người Việt, tạo ra được bản chữ to nhưng đồng thời cũng tạo ra những đường chỉ mỏng manh, mềm mại như tơ lụa mà bàn tay nghệ nhân Nguyễn Lơi lả lướt biến những con chữ hòa điệu cùng các hình họa với những vị tiên, phong cảnh và muôn thú điểm xuyết, tạo thành tác phẩm vừa tranh, vừa chữ, bố cục cân đối, hài hòa, mạch lạc với những nét đậm, nét thanh mà các loại bút lông, bút sắt không cách nào thể hiện được.

Có thể nói, đây là loại hình văn hóa viết chữ hoàn toàn của người Việt Nam ở Sài Gòn trong "thú chơi chữ" vào đầu thế kỷ XX. Nhưng do hoàn cảnh đất nước bị chiến tranh, cộng với đời sống kinh tế khó khăn nên việc chơi chữ này có phần bị mai một.

Với tất cả sự trân trọng và ái mộ của Câu lạc bộ Thư pháp Quận 8 cùng với bầu nhiệt huyết và sự minh mẫn lạ kỳ của cụ Nguyễn Lơi nên chúng tôi cùng nhau quyết tâm tôn tạo, phục hồi lại nét văn hóa chơi chữ một thời của người Sài Gòn xưa qua tập sách nhỏ mang tên ***"Nghệ thuật họa chữ Việt"*** *nhằm góp phần làm phong phú thêm cho vườn hoa thư pháp tiếng Việt, cũng là góp phần giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa của dân tộc.*

Do không có tài liệu để biên soạn nên chúng tôi tạm thời đặt tên các thuật ngữ nhằm mục đích mô tả và phổ biến cách viết chữ loại này, vì thế trong quá trình biên soạn không thể tránh khỏi những điều sơ suất cùng sự non nớt của mình, mong các bậc cao minh niệm tình bỏ qua.

Mọi ý kiến đóng góp của quí vị sẽ là nguồn động viên to lớn để chúng tôi hoàn thiện tập sách này. Xin liên hệ **Câu lạc bộ Thư pháp (Trung tâm văn hóa Quận 8) số 141 Hưng Phú, Phường 8, Quận 8** *vào mỗi chiều chủ nhật từ 14 giờ đến 16 giờ.*

Xin chân thành cảm ơn !

*

* *

I. KHÁI NIỆM

Nghệ thuật họa chữ Việt là lối viết chữ Quốc ngữ với khổ chữ to (đại tự) bằng loại bút có ngòi bằng gỗ (gọi là bút mộc hoặc bút gỗ), được thể hiện một cách mềm mại, lả lướt uyển chuyển, có điểm xuyết các hình họa người, họa cảnh, hoặc muông thú thay cho các thanh sắc, các chữ in hoa hoặc các chữ cao thành bức tranh chữ Việt.

II. ĐẶC ĐIỂM.

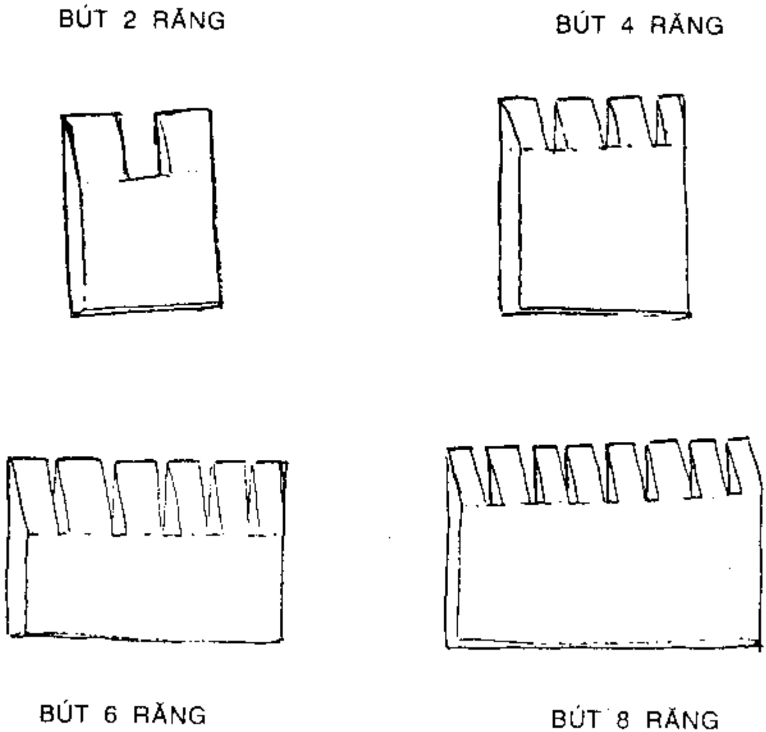
Ngoài các đặc điểm chung của thư pháp tiếng Việt (xem Thư pháp nhập môn - Tập một - Phạm Công Út biên soạn), nghệ thuật họa chữ Việt còn có các đặc điểm khác như :

- Nghệ thuật họa chữ Việt không dùng các thanh sắc (sắc, huyền, nặng, hỏi, ngã, ư, ơ, ô, ă, â, i) thông thường khác, mà sử dụng các hình họa để tô điểm cho con chữ thành bức tranh.

- Trong một bức họa, chữ được thể hiện rất ít, chỉ có thể từ một, hai, ba, bốn hoặc năm chữ đại tự, các chữ nhỏ thường ít được sử dụng ngoại trừ

III. DỤNG CỤ VIẾT.

1. Bút gỗ : Là loại bút có bản đẹp, bằng gỗ tùy cỡ to hay nhỏ có nhiều hay ít răng, có thể từ 02 đến 10 răng hoặc hơn nữa. Thông thường, người viết chỉ sử dụng bốn loại cỡ : 2, 4, 6 hoặc 8 răng là vừa (xem hình 1).



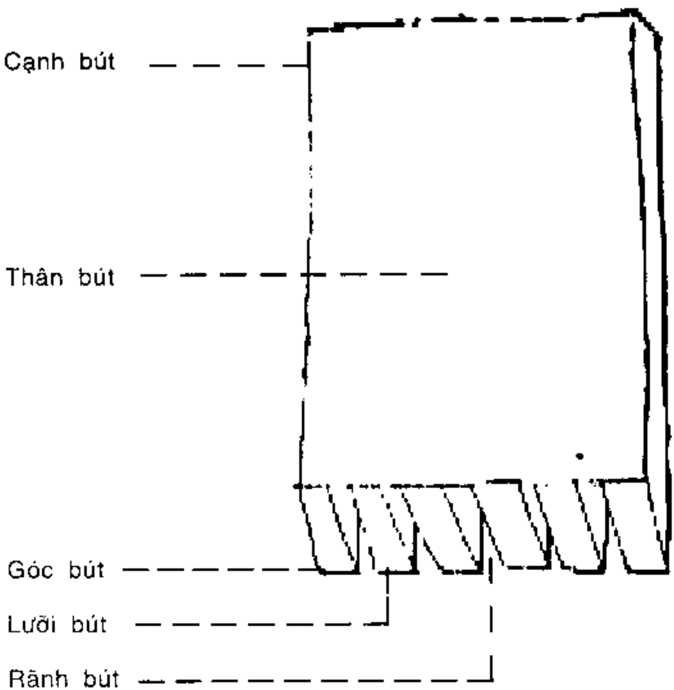
Hình 1 : ***Bút gỗ***

2. Cấu tạo bút : Bút gỗ chia làm hai phần, gồm phần thân bút và phần lưỡi bút. Các cụm chữ chúc tặng hoặc diễn giải.

- Chỉ sử dụng loại bút gỗ là chính, các cọ lông loại nhỏ, chỉ có thể dùng để phụ họa hoặc không cần thiết trong một bức tranh.

- Phần thân bút có cạnh bút;

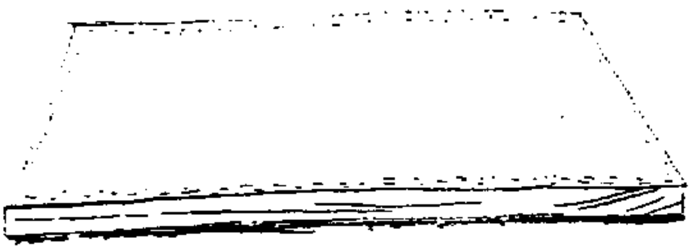
- Phần lưỡi bút có góc bút và rãnh bút (xem hình 2).



Hình 2 : **Cấu tạo bút**

Thân bút hình chữ nhật, độ dày khoảng 0,5mm, tùy theo số răng mà bản nhỏ to khác nhau. Với bút 8 răng có bề rộng khoảng 27cm. Chiều cao cùng cỡ, khoảng 60cm, được làm bằng các loại gỗ mềm như gốc bần hoặc các loại gỗ tương tự để chữ viết được mềm mại. Khi lưỡi bút bị mòn (cùn) phải dùng đá để mài các góc cho thật vuông và dùng lưỡi cưa để khoét rãnh.

3. Bàn viết : Là loại bàn có mặt phẳng mềm mại chứ không cứng như gỗ, gương, sắt mà mặt bàn phải lót nhiều giấy hoặc khung lụa để viết cho êm và tạo được nét chữ mềm mại thanh thoát (hình 3).



Hình 3 : ***Bàn viết bằng khung lụa***

4. Mực : Dùng thỏi mực nho mài với nước hoặc rượu trắng, đựng trong chén có đặt miếng mouse để tụ mực chứ không chấm trực tiếp vào mực, nhằm không để mực đọng trong các rãnh bút (hình 4).



Hình 4 : **Chén đựng mực**

5. Giấy : Sử dụng các loại giấy mỏng có độ láng cao để nét bút lướt đi mềm mại, uyển chuyển, đồng thời lâu mòn lưỡi bút.

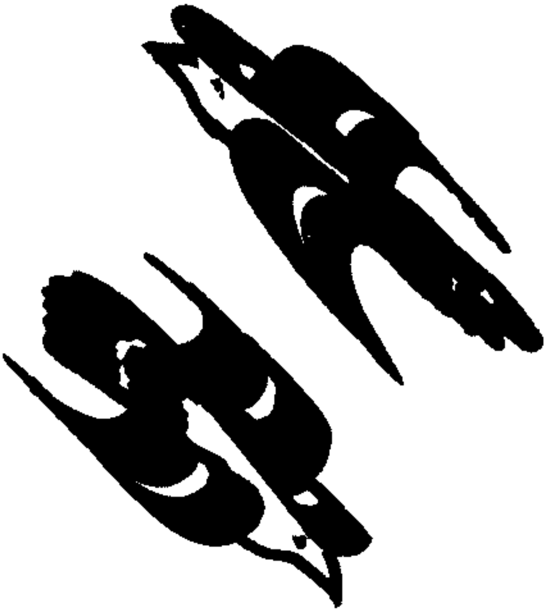
IV. THỰC HÀNH HỌA HÌNH.

Các hình họa thay cho các thanh sắc được họa bằng các muông thú như :

- Dấu sắc : hình chim bay lên (hình 5)
- Dấu huyền : hình chim sà xuống (hình 6)
- Dấu nặng : hình cá ba đuôi (hình 7)
- Dấu hỏi : hình cánh dơi bay lượn (hình 8)
- Dấu ngã : hình cá chép bơi (hình 9)
- Dấu ô : hình cánh bướm bay (hình 10)
- Dấu ơ : hình cánh chim đậu (hình 11)
- Dấu ă : hình cánh bướm bay (hình 12)
- Dấu chấm i : hình cánh bướm đậu (hình 13)



Hình 5 : **Dấu sắc**



Hình 6 : **Dấu huyền**



Hình 7 : **Dấu nặng**



Hình 8 : **Dấu hỏi**



Hình 9 : **Dấu ngã**



Hình 10 : **Dấu ô (Dấu â)**



Hình 11 : **Dấu ơ**



Hình 12 : **Dấu ă**



Hình 13 : **Dấu chấm i**

Những hình ảnh hoặc nét chữ của nghệ thuật họa chữ Việt đều dùng một công cụ duy nhất là bút mộc. Tùy thuộc vào nét to của bút để tạo ra những đường cung hoặc lượn sóng và nét nhỏ của góc bút để tạo thành các chi tiết như : mắt, mỏ, vây, vẩy, râu, chân, bụng... của muông thú; hay đầu, mặt, quần áo của các vị tiên; hoặc núi, nhà, thuyền, mây của phong cảnh...

Tùy theo từng nét mà khi viết lưỡi bút không buộc phải theo một hướng cố định, bàn tay nhấn nhá hoặc đưa lưỡi bút theo thói quen hoặc cảm hứng tạo sự uyển chuyển, lả lướt của con chữ và hình ảnh.

V. THỰC HÀNH VIẾT CHỮ

1. Tư thế viết : Do viết chữ đại tự nên dù ngồi hay đứng đều phải tạo khoảng cách xa tầm mắt để dễ bố cục chữ. Thông thường, các nghệ nhân thường ngồi xếp bằng trên chiếu có một mặt ván làm bàn cách mắt tối thiểu 40cm. Nếu đứng viết thì mặt bàn nên cách mắt tối thiểu 50cm



Hình 14 : **Tư thế viết**

2. Cách cầm bút : Dùng hai ngón tay cái và trỏ kẹp sâu hai cạnh bút, ba ngón còn lại ôm chụm vào lòng bàn tay và giữ chịu thân bút (Hình 15)



Hình 15 : **Cách cầm bút**

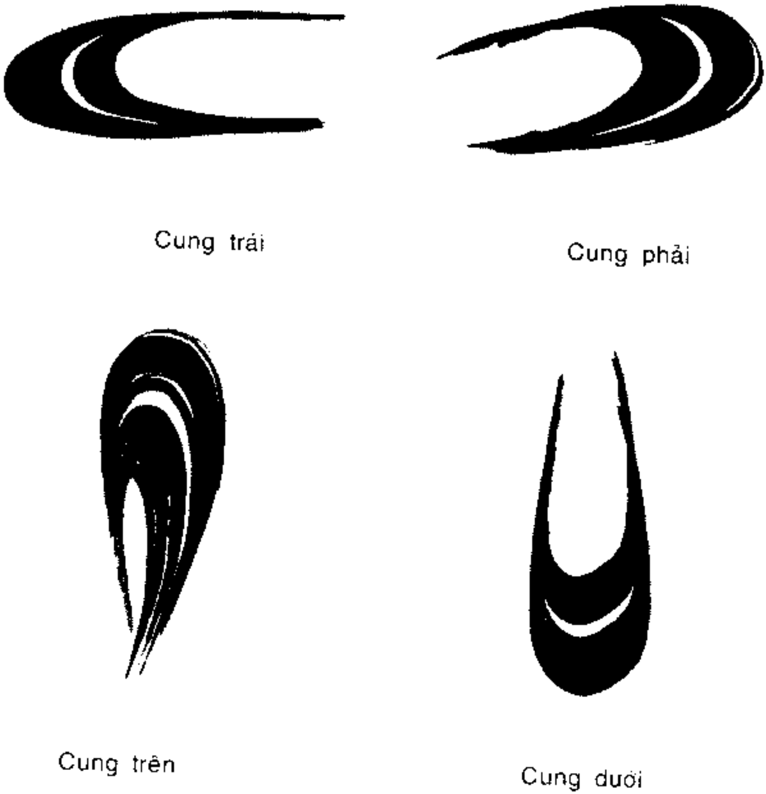
3. Các nét cơ bản để tạo chữ và hình :

- ***Hình nan quạt :*** Đặt lưỡi bút lên mặt phẳng, cố định một góc bút, xoay lưỡi bút rộng hoặc hẹp tạo hình nan quạt (xem hình 16).



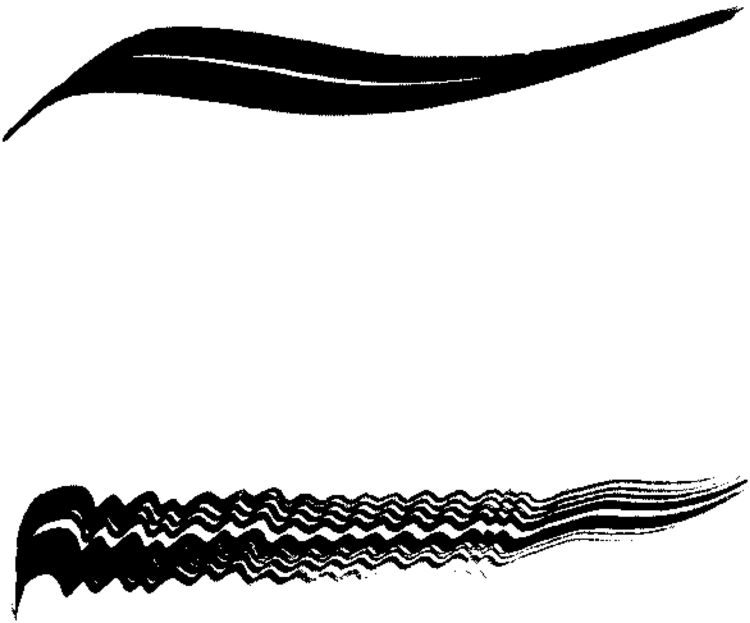
Hình 16 : **Hình nan quạt**

- ***Hình cung :*** Để hướng bút cố định, xoay cổ tay hình vòng cung tùy theo nét muốn tạo để cho ra các hình cung trái, cung phải, cung trên hoặc cung dưới (xem hình 17).



Hình 17 : **Hình cung**

- ***Hình lượn sóng :*** Tùy theo ý đồ tạo hình mà tác giả có thể tạo hình lượn sóng thưa, lượn sóng dày hoặc vừa thưa, vừa dày (xem hình 18).



Hình 18 : **Hình lượn sóng**

4. Viết chữ :

Với các nét cơ bản từ cung trái, cung phải, cung trên, cung dưới, lượn sóng dày, lượn sóng thưa... Người viết có thể thực hiện các mẫu tự ở kiểu chữ thường, tương tự như viết chữ theo bộ mẫu chữ cái của Bộ giáo dục qui định (xem hình Bộ chữ cái thường).

Riêng các chữ viết hoa có chiều cao bằng 2 đến 2,5 đơn vị so với chữ thường nhưng có thể thay bằng các hình họa được vẽ từ bút mộc. Việc đưa các hình họa là do sự sáng tạo linh động của mỗi người, không nhất thiết ai phải giống ai. Tuy nhiên hình họa của mẫu tự viết hoa thường phù hợp với nghĩa của chữ.

Ví dụ : Chữ "Phúc Lộc Thọ" được vẽ bởi ba ông tượng trưng điểm xuyết cho ba chữ cái "P-L-T". Hoặc chữ "Long Lân Qui Phụng" được vẽ bốn linh thú quí như rồng, lân, rùa, chim phượng hoàng thay cho bốn chữ cái "L-L-Q-P" v.v...

Việc họa hình của các chữ này tùy vào sự khéo léo và khả năng hội họa của mỗi người trong quá trình khổ luyện đến khi thuần thục một số hình ảnh để ứng dụng với từng câu chữ mà người viết thể hiện.

Riêng các chữ mang tính chung như lời chúc hay tên riêng của một người như : Tân hôn, Bách

niên giai lão, Chúc mừng năm mới, Mừng tân gia... không nhất thiết phải đưa những hình họa phù hợp với nghĩa của chữ mà chỉ nhằm tô điểm cho chữ với những hình rồng bay phụng múa hoặc những hình tùy thuộc vào thói quen của mỗi người. Không nên viết chữ hoa chỉ để thể hiện chữ cái lớn hơn chữ thường bằng số đo đơn vị, cách đó sẽ làm nghèo nàn bức tranh chữ.

5. Những lỗi thường gặp trong quá trình họa chữ :

+ Người viết thường lên hoặc xuống dốc, viết không ngay hàng.

+ Người viết chưa quen ước lượng số chữ với cỡ răng, cỡ bút nên lúc đầu viết thưa, sau dồn cục do hết giấy hoặc thừa giấy.

+ Người viết để tụ mực trong rãnh nên chữ bị đen không có những đường song song lượn sóng.

6. Bố cục tranh :

Là lối viết đại tự, lại sử dụng các muông thú thay thanh sắc nên tranh chữ loại này thường bố cục dạng Hoành (dạng ngang). Nếu bố cục dạng Tung (dạng đứng) thì khoảng trống giữa các hàng rất lớn do dấu nặng của chữ ở trên (thường là hình con cá) cùng với các dấu ở dưới sẽ làm rườm rà, mất cân đối.

Ví dụ : Chữ "Thượng lộ bình an" được viết thành:

Thượng

Lộ

Bình

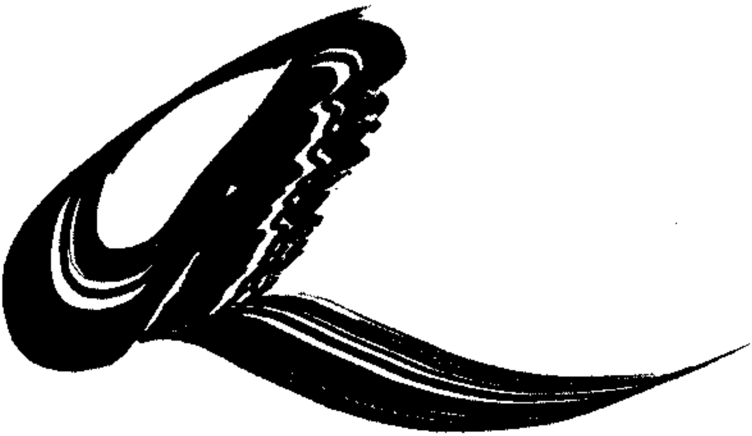
An

Trong đó dấu nặng (con cá) của chữ Thượng sẽ chồng lấn dấu ^ (con bướm) của chữ Lộ, dấu nặng (con cá) của chữ Lộ sẽ chồng lấn dấu huyền (cánh chim) của chữ Bình. Riêng chữ An không có các thanh sắc nên bị một khoảng trống vô lý giữa hai hàng chữ Bình An.

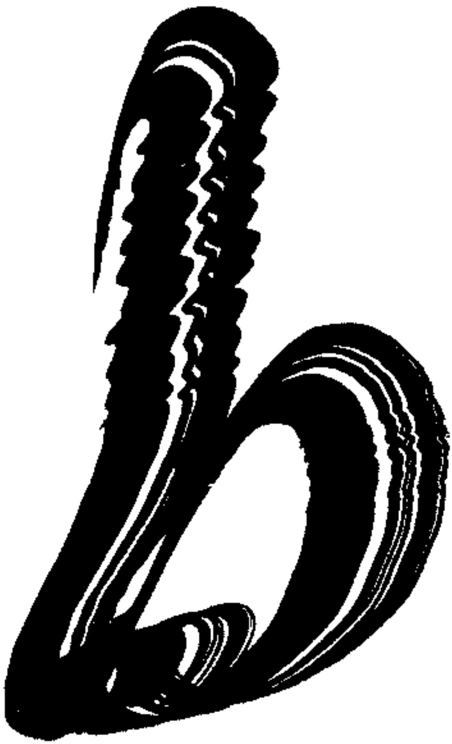
7. Viết thêm chữ nhỏ :

Để bức tranh có những từ diễn giải, những lời chúc tặng... người viết sẽ phải dùng bút cọ lông để viết thêm. Việc viết thêm không đơn giản vì người viết phải qua rèn luyện thư pháp. Do đó, để thực hiện được việc viết thêm chữ bằng cọ lông, người viết cần tìm hiểu thêm về thư pháp Việt ngữ (đọc **Nhập môn thư pháp** - *Tập hai* - Phạm Công Út biên soạn).

BỘ CHỮ CÁI THƯỜNG



a



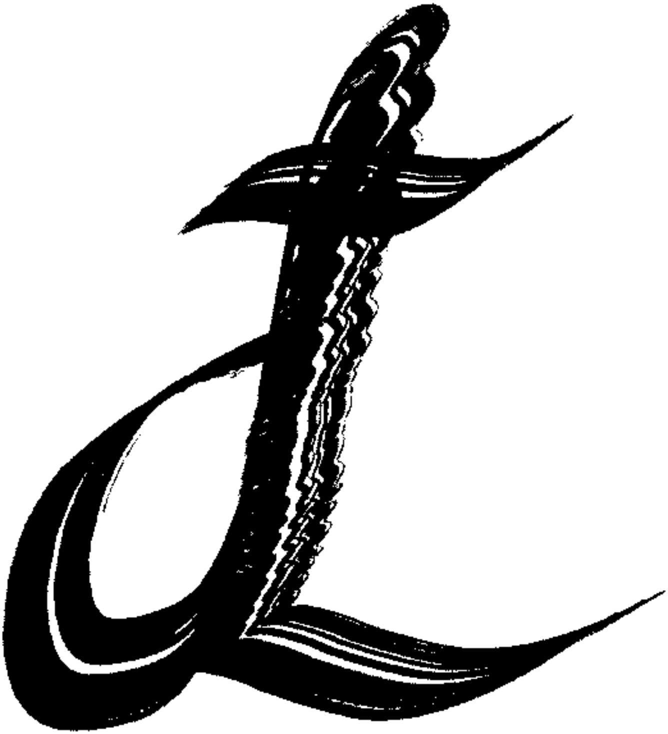
b



C



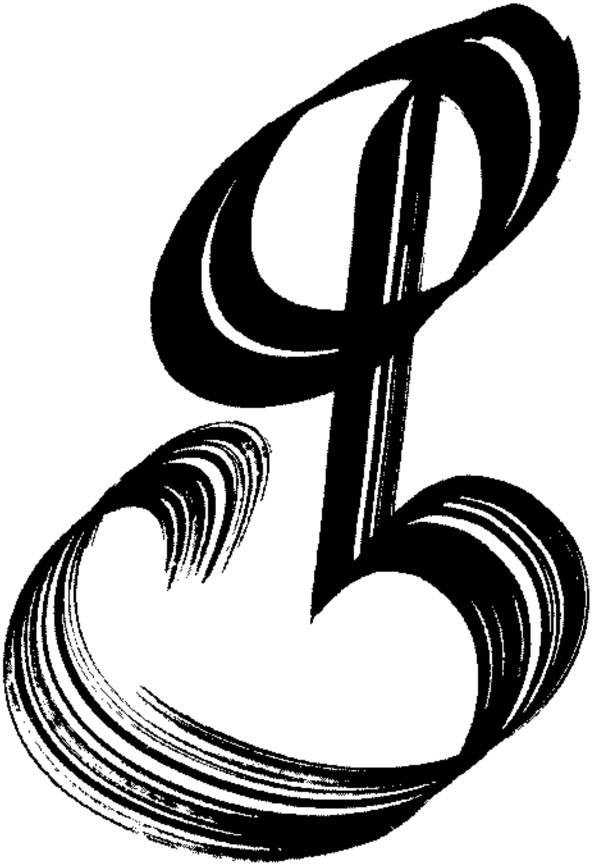
d



đ



e



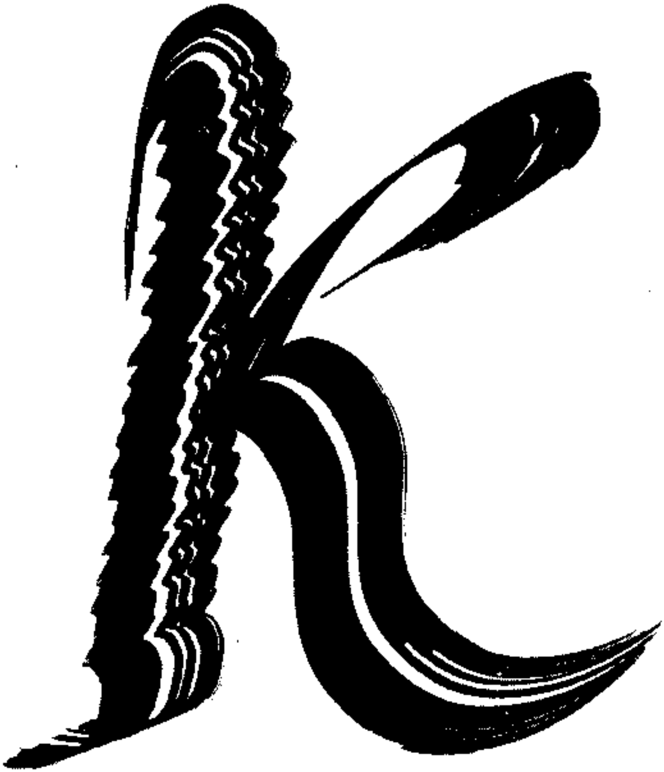
g



h



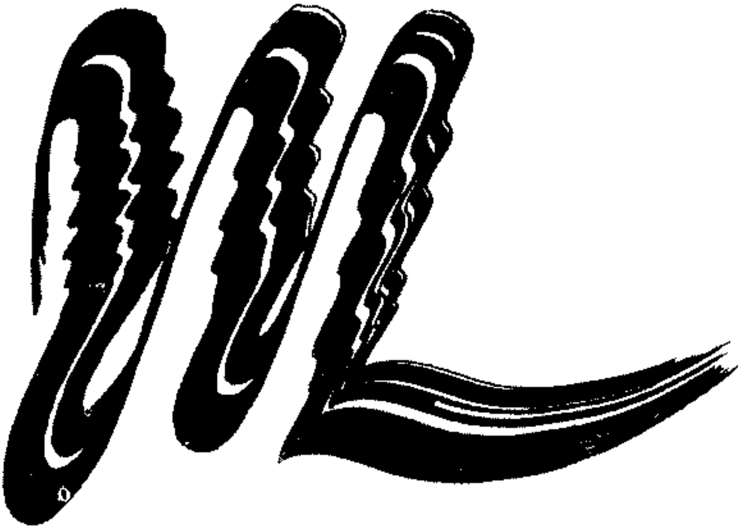
i



k



1



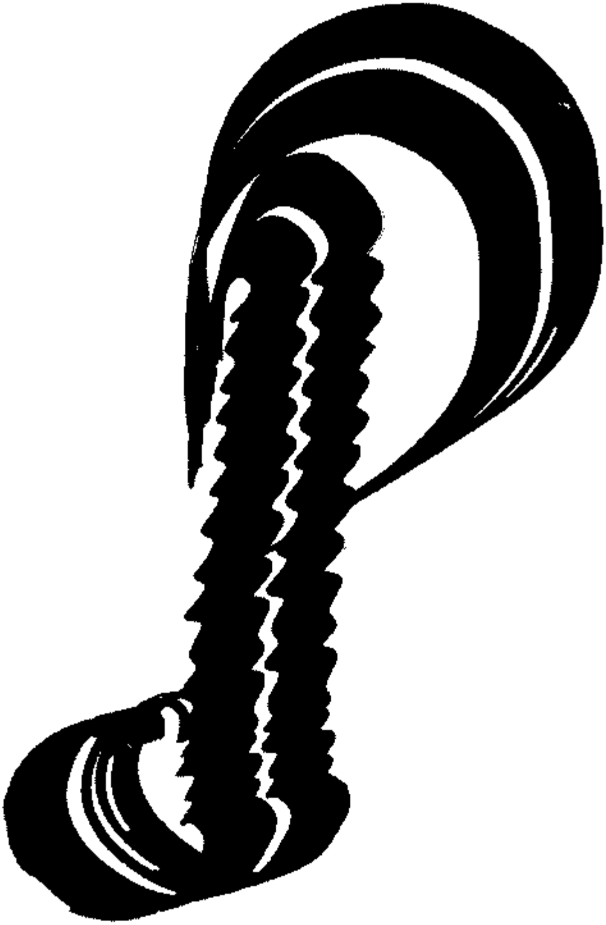
m



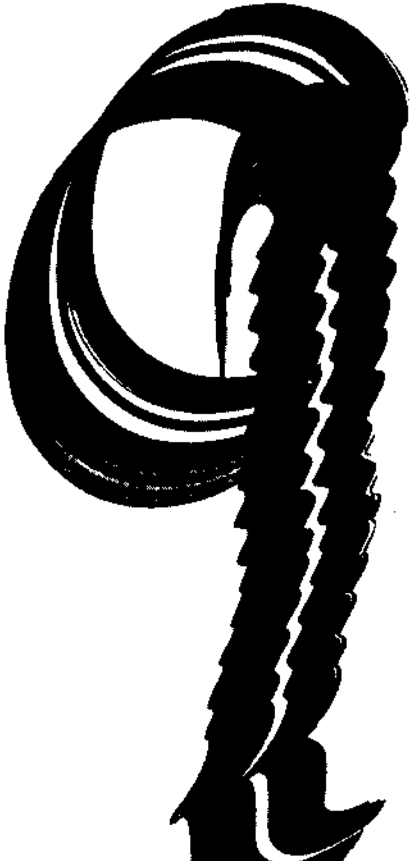
n



O



p



q



r



S



t



u



V



X



y

MINH HỌA TRANH CHỮ

VỚI CÁC TÁC GIẢ :

NGUYỄN LỢI

NGUYỄN GIA THIỀU



Phước



Lộc



Thọ



Cửu Long



Bần Như Lạc



Long Lân Quy Phụng



Mã Đáo Thành Công



Tân Gia



Phước Lộc Thọ



Cung Chúc Tân Xuân



Quê Hương



Dĩ Hòa Vi Quý



Mai Lan Cúc Trúc



Vinh Hoa Phú Quý

Mục Lục

NHÀ XUẤT BẢN VĂN NGHỆ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

NGHỆ THUẬT HỌA CHỮ VIỆT

THƯ QUÁN CẢO THƠM QUẬN 10
VÀ CÂU LẠC BỘ THƯ PHÁP QUẬN 8
Biên soạn

Chịu trách nhiệm xuất bản :
NGUYỄN THỊ HỒNG DUỆ

Biên tập	:	LÊ QUANG TRƯỜNG
Sửa bản in	:	BÁ THỊNH
Trình bày	:	ÁI THU
Bìa	:	PHƯƠNG DUYÊN

Thực hiện liên doanh : **CÔNG TY VĂN HÓA HƯƠNG TRANG**

Phát hành tại nhà sách
QUANG MINH

In 1.000 cuốn, khổ 13x19cm, tại Nhà in Thành Công. Số ĐK kế hoạch xuất bản: 1.24-233/XB-QLXB do Cục Xuất Bản cấp ngày 7.03.2002. Giấy trích ngang KHXB số 14/QĐ.in.2003.XBVN do Nhà Xuất Bản Văn Nghệ cấp ngày 22.1.2003. In xong và nộp lưu chiểu Quý III năm 2003.

Nghệ thuật HỌA CHỮ VIỆT

Phát hành tại nhà sách
QUANG MINH

416 Nguyễn Thị Minh Khai - Q.3 - Tp.HCM
ĐT.: 8322386 - 8340990 - Fax : 84.8.8342457 - 8340990
E.mail : quangminhbooksh@hcm.vnn.vn



Giá: 8.000đ